

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2026/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

THÔNG TƯ

Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15;


Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Phổ thông;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chế tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học.


Điều 2. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 07 tháng 6 năm 2026 và thay thế Thông tư số 24/2011/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học và Thông tư số 41/2013/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học ban hành kèm theo Thông tư số 24/2011/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Phổ thông, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Hiệu trưởng trường dự bị đại học và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. 

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội;
- Hội đồng QGGD và PTNL;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ; cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cục KTVBQPPL và TCTHPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Như Điều 3;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, PC, GDPT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG


Phạm Ngọc Thương

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học

(Kèm theo Thông tư số **36**/2026/TT-BGDĐT ngày **22** tháng **4** năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học, bao gồm: nhiệm vụ và quyền hạn của nhà trường; tổ chức và quản lý nhà trường; tổ chức hoạt động giáo dục; nhiệm vụ và quyền của giáo viên, nhân sự hỗ trợ giáo dục và học sinh; tài chính và tài sản; quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

2. Quy chế này áp dụng đối với trường dự bị đại học và các tổ chức, cá nhân liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng của trường dự bị đại học

1. Trường dự bị đại học là trường chuyên biệt, có chức năng thực hiện chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

2. Trường dự bị đại học chịu sự quản lý trực tiếp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật; chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời chịu sự quản lý theo lãnh thổ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi trường đặt trụ sở.

3. Trường dự bị đại học có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản theo quy định.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của trường dự bị đại học

1. Xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường; kế hoạch giáo dục của nhà trường theo năm học và tổ chức thực hiện.

2. Tổ chức tuyển sinh; bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá học sinh dự bị đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Tổ chức bộ máy nhà trường theo quy định tại Điều 4 Quy chế này.

4. Chăm sóc, nuôi dưỡng và quản lý học sinh; tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của các dân tộc.

5. Tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ quản lý, giáo viên, nhân sự hỗ trợ giáo

dục theo quy định của pháp luật và thẩm quyền được phân cấp.

6. Thực hiện chế độ tài chính, kế toán và quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

7. Thực hiện việc bảo đảm và kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng dạy học, quản lý, quản trị nhà trường.

8. Thực hiện hợp tác quốc tế về giáo dục; hoạt động nghiên cứu khoa học; chế độ báo cáo, thống kê; quản lý hồ sơ và lưu trữ theo quy định.

9. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

Chương II **TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ NHÀ TRƯỜNG**

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của trường dự bị đại học

Cơ cấu tổ chức của trường dự bị đại học gồm:

1. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng.
2. Phòng chức năng.
3. Tổ chuyên môn.
4. Hội đồng tư vấn.
5. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
6. Lớp học.

Điều 5. Hiệu trưởng

1. Hiệu trưởng trường dự bị đại học là nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, là người đứng đầu, người đại diện theo pháp luật của trường dự bị đại học; chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động và bảo đảm chất lượng giáo dục của trường dự bị đại học.

2. Nhiệm vụ và quyền của Hiệu trưởng

a) Ban hành nội quy, quy chế quản lý nội bộ và các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của nhà trường phù hợp với quy định của pháp luật nhằm bảo đảm trật tự, kỷ cương và chất lượng giáo dục;

b) Sắp xếp, tổ chức kiện toàn bộ máy nhà trường theo cơ cấu tổ chức quy định tại Điều 4 Quy chế này; thực hiện việc bổ nhiệm, miễn nhiệm tổ trưởng, tổ phó, trưởng phòng, phó trưởng phòng theo phân cấp, phân quyền và quy định của pháp luật có liên quan;

c) Xây dựng đề án vị trí việc làm theo hướng dẫn của cơ quan nhà nước quản lý trực tiếp, đảm bảo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định

của pháp luật, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức tuyển dụng, sử dụng, quản lý, điều động, ký hợp đồng lao động, cho thôi việc đối với giáo viên, nhân sự hỗ trợ giáo dục theo phân cấp, phân quyền và quy định của pháp luật có liên quan;

d) Quản lý, phân công nhiệm vụ, kiểm tra, đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân sự hỗ trợ giáo dục theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường; kế hoạch giáo dục của nhà trường theo năm học và tổ chức thực hiện; tổ chức biên soạn tài liệu để thực hiện Chương trình các môn học bồi dưỡng dự bị đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

e) Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả học tập, rèn luyện của học sinh và công nhận học sinh hoàn thành dự bị đại học; thực hiện khen thưởng, kỷ luật học sinh theo quy định;

g) Quản lý tài chính và tài sản của nhà trường theo quy định;

h) Thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân sự hỗ trợ giáo dục và học sinh; thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục của nhà trường theo quy định;

i) Thực hiện quy chế dân chủ, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ sở giáo dục trong tổ chức hoạt động của nhà trường; công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục theo quy định; chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động;

k) Tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; tham gia giảng dạy Chương trình các môn học bồi dưỡng dự bị đại học theo định mức tiết dạy quy định đối với Hiệu trưởng trường dự bị đại học;

l) Được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với nhà giáo và các chính sách ưu đãi theo quy định; được đào tạo nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và hưởng các chế độ, chính sách theo quy định.

3. Tiêu chuẩn Hiệu trưởng

a) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đạt các tiêu chuẩn theo quy định đối với vị trí việc làm Hiệu trưởng được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các quy định khác của Đảng, pháp luật có liên quan; có bằng thạc sĩ trở lên ngành phù hợp với môn học giảng dạy hoặc ngành quản lý giáo dục;

b) Có uy tín, năng lực quản lý, quản trị nhà trường; có kinh nghiệm giảng dạy cấp trung học phổ thông hoặc dự bị đại học; có thời gian từ đủ 5 năm giữ chức vụ từ tổ trưởng chuyên môn trở lên hoặc trưởng phòng trở lên tại trường trung học phổ thông hoặc trường dự bị đại học; trước khi bổ nhiệm phải có ít nhất 03 năm liên tiếp được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

4. Thẩm quyền bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Hiệu trưởng được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Phó Hiệu trưởng

1. Phó Hiệu trưởng trường dự bị đại học giúp Hiệu trưởng trong việc quản lý, điều hành các hoạt động của nhà trường theo phân công của Hiệu trưởng; chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công.

2. Nhiệm vụ và quyền của Phó Hiệu trưởng

a) Trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực công tác theo phân công của Hiệu trưởng, quản lý điều hành hoạt động của nhà trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và pháp luật đối với công việc đã thực hiện, báo cáo Hiệu trưởng về tình hình thực hiện công việc được giao;

b) Tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực quản lý; tham gia giảng dạy Chương trình các môn học bồi dưỡng dự bị đại học theo định mức tiết dạy quy định đối với Phó Hiệu trưởng trường dự bị đại học (trừ trường hợp Phó Hiệu trưởng không phải là giáo viên); được đào tạo nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

3. Tiêu chuẩn Phó Hiệu trưởng

a) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có năng lực quản lý, quản trị nhà trường; đạt các tiêu chuẩn theo quy định đối với vị trí việc làm Phó Hiệu trưởng được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các quy định khác của Đảng, pháp luật có liên quan;

b) Phó Hiệu trưởng phụ trách quản lý hoạt động giáo dục phải có bằng thạc sĩ trở lên ngành phù hợp với môn học giảng dạy hoặc ngành quản lý giáo dục; có năng lực chuyên môn và kinh nghiệm giảng dạy cấp trung học phổ thông hoặc dự bị đại học từ đủ 5 năm trở lên. Trường hợp Phó Hiệu trưởng không phụ trách quản lý hoạt động giáo dục của nhà trường thì phải có bằng cử nhân trở lên. Phó Hiệu trưởng là nhà giáo thì phải đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Thẩm quyền bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Phó Hiệu trưởng trường dự bị đại học được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Phòng chức năng

1. Việc thành lập các phòng chức năng của trường dự bị đại học phải đáp ứng các tiêu chí theo quy định của pháp luật về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quy mô học sinh và theo quyết định của cơ quan nhà nước quản lý trực tiếp, trường dự bị đại học được tổ chức các phòng chức năng để thực hiện các lĩnh vực công tác, bao gồm: hành chính, quản trị; tổ chức cán bộ; quản lý chuyên môn, bảo đảm chất lượng, nghiên cứu khoa học; kế hoạch, tài chính; công tác học sinh.

2. Nhiệm vụ của các phòng chức năng

a) Tham mưu, giúp Hiệu trưởng trong việc tổ chức quản lý và thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực công tác được giao. Nhiệm vụ của các phòng chức năng do Hiệu trưởng quy định phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao;

b) Quản lý giáo viên, nhân sự hỗ trợ giáo dục của phòng theo phân công của Hiệu trưởng.

3. Phòng chức năng có trưởng phòng, số lượng phó trưởng phòng trong từng phòng chức năng thực hiện theo quy định của pháp luật. Trưởng phòng, phó trưởng phòng do Hiệu trưởng bổ nhiệm. Nhiệm vụ và quyền của trưởng phòng, phó trưởng phòng do Hiệu trưởng quy định.

4. Trưởng phòng, phó trưởng phòng phải có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định đối với vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các quy định khác của Đảng, pháp luật có liên quan; có trình độ đại học trở lên. Đối với trưởng phòng, phó trưởng phòng phụ trách quản lý hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng giáo dục, công tác nghiên cứu khoa học thì phải đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 8. Tổ chuyên môn

1. Tổ chuyên môn được tổ chức theo môn học hoặc nhóm môn học. Căn cứ tình hình cụ thể của nhà trường, Hiệu trưởng quyết định thành lập các tổ chuyên môn.

2. Nhiệm vụ của tổ chuyên môn

a) Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường; xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ; hướng dẫn xây dựng và quản lý kế hoạch cá nhân của các thành viên trong tổ;

b) Tham gia xây dựng nội dung dạy học và tài liệu, học liệu bồi dưỡng của môn học theo Chương trình các môn học bồi dưỡng dự bị đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

c) Tổ chức các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; quản lý giáo viên của tổ theo phân công của Hiệu trưởng;

d) Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

đ) Tổ chức sinh hoạt chuyên môn ít nhất 01 lần trong 02 tuần hoặc đột xuất theo yêu cầu công việc hoặc khi Hiệu trưởng yêu cầu. Tổ chuyên môn hoạt động theo nguyên tắc dân chủ, tôn trọng, chia sẻ, học tập, giúp đỡ lẫn nhau giữa các thành viên để phát triển năng lực chuyên môn;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng phân công.

3. Tổ chuyên môn có tổ trưởng, số lượng tổ phó trong mỗi tổ chuyên môn thực hiện theo quy định của pháp luật. Tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn do Hiệu

trưởng bổ nhiệm hoặc phân công, chịu sự quản lý, chỉ đạo của Hiệu trưởng.

4. Tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn phải có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đạt các tiêu chuẩn theo quy định đối với vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các quy định của Đảng, pháp luật có liên quan; có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

Điều 9. Hội đồng tư vấn

Các hội đồng tư vấn được thành lập theo yêu cầu cụ thể của từng nhiệm vụ. Việc thành lập, nhiệm vụ, quyền hạn, thành phần và thời gian hoạt động của các hội đồng tư vấn do Hiệu trưởng quy định, phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 10. Lớp học

Học sinh được tổ chức thành lớp học, mỗi lớp học không ít hơn 30 học sinh và không quá 45 học sinh phù hợp với điều kiện thực tế và quy mô trường. Mỗi lớp học có 01 giáo viên chủ nhiệm lớp.

Điều 11. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong trường dự bị đại học hoạt động theo Điều lệ của tổ chức và trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Điều 12. Kế hoạch giáo dục

Trường dự bị đại học xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo năm học để thực hiện Chương trình các môn học bồi dưỡng dự bị đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Điều 13. Tài liệu dạy học

Trường dự bị đại học tổ chức biên soạn, phê duyệt tài liệu dạy học cụ thể hóa Chương trình các môn học bồi dưỡng dự bị đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành để giảng dạy cho học sinh.

Điều 14. Hoạt động giáo dục đặc thù

Hoạt động giáo dục đặc thù trong trường dự bị đại học bao gồm hoạt động giáo dục về văn hóa các dân tộc, giáo dục hướng nghiệp và các hoạt động trải nghiệm. Trường dự bị đại học xây dựng kế hoạch, nội dung các hoạt động giáo dục đặc thù để thực hiện trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường nhằm gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, tăng cường các kỹ năng cho học sinh.

Điều 15. Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và quản lý học sinh

1. Trường dự bị đại học được tổ chức bếp ăn tập thể cho học sinh nếu đảm bảo các điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm và các điều kiện khác theo quy định.
2. Trường dự bị đại học thực hiện công tác y tế học đường để chăm sóc sức khỏe cho học sinh theo quy định.
3. Trường dự bị đại học quản lý toàn diện về học tập, ăn, ở, đi lại của học sinh trong thời gian học tập tại trường; tổ chức và quản lý công tác nội trú theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tự học và thực hiện các nề nếp sinh hoạt của học sinh tại khu nội trú; giáo dục học sinh tinh thần tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, xây dựng nếp sống văn minh, giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường.

Chương IV

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA GIÁO VIÊN, NHÂN SỰ HỖ TRỢ GIÁO DỤC VÀ HỌC SINH; TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN; QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI

Điều 16. Tiêu chuẩn, quyền và nghĩa vụ của giáo viên

1. Tiêu chuẩn của giáo viên

Giáo viên trường dự bị đại học phải đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học tương ứng với vị trí việc làm đang đảm nhiệm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Quyền và nghĩa vụ của giáo viên

a) Giáo viên trường dự bị đại học thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Nhà giáo; thực hiện nhiệm vụ tương ứng với vị trí việc làm giáo viên dự bị đại học đang đảm nhiệm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Giáo viên làm công tác chủ nhiệm

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này;
- Được dự giờ học và các hoạt động giáo dục khác của lớp mình làm chủ nhiệm;
- Được tham dự các cuộc họp của hội đồng khen thưởng, hội đồng kỷ luật khi xem xét, giải quyết các vấn đề liên quan đến học sinh lớp chủ nhiệm;
- Được tham dự các lớp bồi dưỡng, hội nghị, sinh hoạt chuyên đề về công tác chủ nhiệm;
- Được quyền cho phép học sinh có lý do chính đáng nghỉ học không quá 03 ngày liên tục theo quy định của nhà trường;
- Được giảm định mức tiết dạy theo quy định hiện hành;
- Được hưởng các chế độ, chính sách đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 17. Tiêu chuẩn, quyền và nghĩa vụ của nhân sự hỗ trợ giáo dục

1. Tiêu chuẩn của nhân sự hỗ trợ giáo dục

Nhân sự hỗ trợ giáo dục trong trường dự bị đại học phải đáp ứng các tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ đào tạo, bồi dưỡng tương ứng với từng vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Quyền và nghĩa vụ của nhân sự hỗ trợ giáo dục

a) Thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ theo phân công của Hiệu trưởng hoặc người được Hiệu trưởng ủy quyền, phù hợp với vị trí việc làm và kế hoạch hoạt động của đơn vị; phối hợp với giáo viên và các nhân sự khác trong quá trình triển khai nhiệm vụ, phục vụ các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; tham gia học tập, bồi dưỡng để nâng trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện các nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng phân công;

b) Được hưởng các quyền của người lao động và viên chức (nếu là viên chức) theo quy định của pháp luật; được tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm; được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề và các chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện nghĩa vụ của người lao động và viên chức (nếu là viên chức) theo quy định của pháp luật; thực hiện hoạt động nghề nghiệp bảo đảm đúng mục tiêu, nguyên lý giáo dục; giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự, nhân phẩm, đạo đức phù hợp môi trường giáo dục; phối hợp với giáo viên trong việc quản lý học sinh của nhà trường; tham gia xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dân chủ, đổi mới, sáng tạo.

Điều 18. Nhiệm vụ và quyền của học sinh dự bị đại học

1. Nhiệm vụ và quyền của học sinh dự bị đại học thực hiện theo quy định của Luật Giáo dục và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Học sinh dự bị đại học được đăng ký và tham gia các kỳ thi tuyển sinh đại học, cao đẳng theo nguyện vọng.

3. Học sinh dự bị đại học được hưởng học bổng, các khoản hỗ trợ và các chính sách ưu tiên khác theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tài chính và tài sản

1. Trường dự bị đại học phải đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu của trường trung học phổ thông và danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp trung học phổ thông phù hợp với Chương trình các môn học bồi dưỡng dự bị đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Tài chính và tài sản của trường dự bị đại học được quản lý và sử dụng theo quy định của pháp luật có liên quan và quy định của cơ quan nhà nước quản

lý trực tiếp.

Điều 20. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

1. Trường dự bị đại học thực hiện quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân để học sinh, gia đình học sinh và xã hội biết, tham gia giám sát hoạt động của nhà trường.

2. Nhà trường chủ động phối hợp với gia đình học sinh để nâng cao hiệu quả quản lý, giáo dục học sinh.

3. Nhà trường phối hợp với chính quyền, đoàn thể tại địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội và cá nhân có liên quan để xây dựng môi trường giáo dục thống nhất nhằm thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục; huy động các lực lượng và nguồn lực của cộng đồng để chăm lo cho sự nghiệp giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, ngăn chặn những hoạt động có ảnh hưởng tiêu cực đến học sinh; tạo điều kiện cho học sinh dự bị đại học tham gia các phong trào, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao để giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Cơ quan nhà nước quản lý trực tiếp trường dự bị đại học

1. Chỉ đạo các trường dự bị đại học tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc đánh giá các điều kiện bảo đảm xác định chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm của các trường dự bị đại học.

Điều 22. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện quản lý theo lãnh thổ đối với trường dự bị đại học đặt trụ sở trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Trường dự bị đại học

1. Tổ chức thực hiện các quy định tại Quy chế này; tổ chức tự kiểm tra nội bộ việc thực hiện Quy chế; chịu trách nhiệm giải trình với cơ quan nhà nước quản lý trực tiếp và cơ quan có thẩm quyền về việc thực hiện nhiệm vụ và chất lượng giáo dục của nhà trường.

2. Phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng trong công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng đối với học sinh hoàn thành dự bị đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Phối hợp với địa phương và các cơ sở giáo dục đại học tiếp nhận học sinh diện cử tuyển, diện ưu tiên tuyển thẳng vào đại học nhưng phải qua bồi dưỡng dự bị đại học theo quy định của pháp luật.

4. Phối hợp với chính quyền địa phương nơi trường đặt trụ sở bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn trường học./.